

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **120/2023/HS-ST**

Ngày: 20/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nga

Ông Lê Công Đoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa: Bà Trần

Thanh Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 121/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B - Sinh năm: 1978; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: ND; ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố AĐ, thị trấn TQ, huyện G, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Giáo viên; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên bố: Nguyễn Văn Y, sinh năm 1942; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị U, sinh năm 1942; Họ và tên vợ: Phạm Thị D, sinh năm, 1981; Có 03 con, con lớn sinh năm 2008, hai con nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo B có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

Anh Nguyễn Xuân T- Sinh năm: 1975

HKTT: Số 407 A5 ngõ 222A ĐC, BĐ, Hà Nội

Địa chỉ: SH0301 khu San hô VOP, huyện G, Hà Nội

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Dạ H – Sinh năm 1981

Địa chỉ: SH0301 khu San hô VOP, huyện G, Hà Nội

Chị Phạm Thị D – Sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ dân phố AĐ, thị trấn TQ, huyện G, Hà Nội

(Anh T, chị H, chị D có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 7 năm 2022, chị Nguyễn Thị Dạ H, sinh năm: 1981 và Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1975, cùng trú tại: SH03-01 khu San hô VOP, G, Hà Nội đã mua một cây Hoàng Lan của Nguyễn Văn B và chị Phạm Thị D tại thị trấn TQ về trồng. Đến tháng 9 năm 2022, do cây bị chết nên chị H đã liên lạc với chị D (vợ B) để yêu cầu bồi thường nhưng chị D và B không đồng ý. Khoảng 9 giờ ngày 09/10/2022, T và chị H đến gặp chị D để nói chuyện về việc bồi thường cây bị chết, chị D không đồng ý nên gọi điện cho B về. Khoảng 10 giờ B về thì giữa B, T và chị D xảy ra lời qua tiếng lại, bị cáo B có nhổ nước bọt vào chị H nên hai bên dẫn đến xô xát, sau đó B và T dùng tay không đánh nhau, chị D vào can thì bị T đâm chị D bị thương bầm tím mắt phải. B lấy ở góc tường giáp cửa ra vào nhà một chiếc gậy tre đường kính 4,7 cm dài khoảng 2m đánh T thì T giơ tay trái lên đỡ và giăng được chiếc gậy tre vút xuống đất. B đánh T bằng tay không sau đó được mọi người can ngăn nên T và chị H bỏ đi ra ngoài đường. T lên xe ô tô ngồi còn chị H tiếp tục chửi vợ chồng B. Thấy vậy B cầm chiếc xẻng từ trong vườn chạy đến chỗ ô tô của T và dùng tay kéo cửa bên ghế lái, T đi xuống xe thì bị B dùng xẻng đánh, T giơ tay trái lên đỡ giăng co giật được chiếc xẻng ở tay B rồi vút xuống đất làm cán xẻng rơi ra, B nhặt lưỡi xẻng bằng kim loại giơ lên đánh T làm T bị thương ở vùng thái dương trái. Thấy vậy chị H can vào tay B, B buông tay làm lưỡi xẻng rơi xuống mặt đường. Sau khi mọi người can ngăn, chị H đưa T đi khám và điều trị tại Bệnh Viện Đa Khoa G, sau đó T có đơn trình báo Công an thị trấn TQ đề nghị xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn B.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn B: 01 gậy tre màu vàng kích thước dài 2 m, đường kính 4,7cm, hai đầu gậy không có dấu vết máu

Tại bản Kết luận giám định thương tích số 1770/GĐ-TTPY của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội kết luận tại thời điểm giám định:

1. Sẹo vết thương vùng thái dương trái: 02%
2. Vỡ xương thái dương đỉnh trái: 10%

3. Cẳng tay trái không còn sưng nề, bầm tím. Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 không có chương mục quy định tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các thương tổn này.

4. Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng, biến chứng của thương tổn vỡ xương thái dương đỉnh trái. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ.

5. Cơ chế hình thành thương tích: các thương tổn do vật tày, tày có cạnh gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 12%”

Ngày 10/5/2023, chị Nguyễn Thị Dạ H đã giao nộp cho Cơ quan điều tra – Công an huyện G 12 hình ảnh ghi nhận thương tích của Nguyễn Xuân T.

Ngày 15/5/2023, CQĐT đã có công văn số 1063 gửi Trung tâm pháp y Hà Nội và cung cấp bản ảnh thương tích của Nguyễn Xuân T đề nghị Trung tâm pháp y giải đáp về cơ chế gây ra vết thương của T. Ngày 15/5/2023, Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội có công văn số 241 trả lời:

Theo bản ảnh do CQĐT cung cấp, kết quả khám giám định và phim chụp cắt lớp vi tính của Bệnh viện đa khoa G, Bệnh viện Hữu nghị VĐ: Vết thương vùng thái dương trái của Anh T có các đặc điểm: Vết thương rách da, có bờ mép tương đối gọn, mảnh, đầu dưới vết thương nhọn dạng như hơi vuốt đuôi chuột, kích thước vết thương dài 3 cm, đáy vết thương tương đương với vị trí vỡ xương thái dương trái. Cơ chế hình thành vết thương: Do vật có cạnh tương đối sắc gây nên. Với hung khí là gậy tre hình trụ tròn đơn thuần: chỉ có thể gây ra các vết bầm tím, dập nát da, không thể gây ra thương tích như trên.

Chiếc xẻng với phần lưỡi xẻng có đặc điểm là vật có cạnh tương đối sắc nên có thể gây nên thương tích vùng đầu của anh Nguyễn Xuân T

Tại cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Văn B không nhận dùng lưỡi xẻng đánh gây thương tích cho T mà chỉ thừa nhận đã có hành vi dùng tay không, gậy tre đánh gây thương tích cho Nguyễn Xuân T với tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 12%. Nhưng căn cứ vào lời khai bị hại, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 09/10/2022, tại khu vực thị trấn TQ, G, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn B đã có hành vi dùng gậy tre đánh vào tay trái và dùng lưỡi xẻng đánh gây thương tích rách da vùng thái dương trái, vỡ xương thái dương đỉnh trái cho Nguyễn Xuân T với tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 12%.

Đối với Nguyễn Xuân T có hành vi dùng tay không đánh B bị thương tích bầm tím mắt trái và đánh chị D bị thương bầm tím mắt phải. Chị D và B đề nghị xử lý hình sự đối với T nhưng B và chị D không đi giám định thương tích nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với T. Công an huyện G đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Nguyễn Xuân T.

Đối với chiếc gậy tre màu vàng kích thước dài 2 m đường kính 4,7cm thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn B liên quan đến hành vi phạm tội. Hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện G theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2023

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Xuân T yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn B phải bồi thường thương tích với tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Ngoài ra chị Phạm Thị D yêu cầu T phải bồi thường thương tích số tiền 5.000.000 đồng và Nguyễn Văn B yêu cầu T phải bồi thường thương tích số tiền 5.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo B thừa nhận có dùng lưỡi xẻng, dùng tay không, gây tre đánh gây thương tích cho Anh T, về lý do bị cáo trước đây tại cơ quan điều tra bị cáo không thừa nhận việc dùng lưỡi xẻng gây thương tích cho Anh T là do lo sợ và chưa nhận thức đầy đủ về mặt pháp luật nên cố tình chối cãi về hành vi phạm tội của mình, đến nay bị cáo sau một thời gian suy nghĩ sâu sắc trên cơ sở đó đã thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo theo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng. Bị cáo mong muốn được tự nguyện bồi thường về dân sự cho bị hại để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo đã nộp số tiền 30.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G để khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại là anh Nguyễn Xuân T.

Bị hại Anh T và chị H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ hành vi còn đồ của bị cáo B trả lại tính minh bạch, sự công bằng cho vụ án và những người có liên quan.

Cáo trạng số 126/CT-VKSGL ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G— TP Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội: Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo, tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội: Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần này là lần đầu. Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Nguyễn Văn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn, hối lỗi vì những việc đã làm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả nộp 30.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 65 của BLHS 2015; Điều 106 BLTTHS 2015.

Về hình phạt:

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B mức án từ 24 - 28 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48-56 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn TQ, G, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự:

+ Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Văn B bồi thường cho bị hại Nguyễn Xuân T số tiền 30.000.000 đồng.

+ Tại cơ quan Điều tra bị cáo Nguyễn Văn B và người liên quan Phạm Thị D yêu cầu Nguyễn Xuân T bồi thường dân sự cho mỗi anh chị số tiền 5.000.000 đồng, nhưng tại phiên tòa bị cáo B và chị D không yêu cầu nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc gậy tre màu vàng kích thước dài 2 m đường kính 4,7cm thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn B liên quan đến hành vi phạm tội đề nghị cho tịch thu tiêu hủy.

Nói lời sau cùng bị cáo B nhận thấy việc làm của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Xét yêu cầu đề nghị của Bị hại Anh T và chị H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả hồ sơ điều tra bổ sung vì cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo B có tính chất côn đồ khi gây thương tích cho Anh T. Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo B không thể hiện sự manh động, bất chấp lý do, coi thường sức khỏe nhằm gây thương tích cho bị hại nên không có căn cứ để trả hồ sơ điều tra bổ sung vì căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố đã chứng minh đầy đủ hành vi phạm tội của bị cáo B. Do vậy không có căn cứ xem xét để chấp nhận đề nghị của Bị hại Anh T và chị H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

Tại cơ quan điều tra bị cáo B không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo B đã thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo khẳng định dùng lưỡi xẻng bằng kim loại đánh vào vùng thái dương trái gây thương tích cho anh Nguyễn Xuân T. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng, lời khai của người bị hại, bản kết luận giám định pháp y cùng các chứng cứ, tài liệu được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 09/10/2022 tại khu vực thị trấn TQ, G, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn B đã có hành vi dùng gậy tre đánh vào tay trái và dùng lưỡi xẻng bằng kim loại đánh vào vùng thái dương trái gây thương tích cho Nguyễn Xuân T với tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 12%.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đã phạm vào tội: Cố ý gây thương tích. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Thông qua vụ án cho thấy: Xuất phát từ việc thiếu sự tôn trọng những quy tắc ứng xử của bị cáo, bị cáo không làm chủ được hành vi của mình là nguyên nhân xảy ra hậu quả của vụ án.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã dùng hung khí là gậy tre đánh vào tay trái và dùng lưỡi xẻng bằng kim loại đánh vào vùng thái dương trái trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của anh Nguyễn Xuân T được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo :

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cân nhắc: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả, là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo B có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng của pháp luật để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B, cho bị cáo hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình Sự năm 2015 là có căn cứ và cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo B theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự là phù hợp với hành vi, tính chất mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nên Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận.

[4]. Về dân sự:

Anh Nguyễn Xuân T yêu cầu bị cáo B phải bồi thường thương tích với tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Đến nay bị cáo B đồng ý tự nguyện bồi thường cho Anh T số tiền trên, bị cáo B đã nộp số tiền 30.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo B bồi thường thương tích cho Anh T với tổng số tiền là 30.000.000 đồng

Chị Phạm Thị D và Nguyễn Văn B đã rút yêu cầu Anh T phải bồi thường thương tích cho anh chị với tổng số tiền là 10.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xét.

[5]. *Về xử lý vật chứng:*

Đối với chiếc gậy tre màu vàng kích thước dài 2 m đường kính 4,7cm thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn B liên quan đến hành vi phạm tội cho tịch thu tiêu hủy.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:*

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. *Về án phí và quyền kháng cáo:*

Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 án phí dân sự sơ thẩm.

Những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội : "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho UBND thị trấn TQ, huyện G, thành phố Hà Nội, để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Áp dụng khoản 5 Điều 65 BLHS: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung:

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Cho tịch thu tiêu hủy chiếc gậy tre màu vàng kích thước dài 2 m đường kính 4,7cm thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn B liên quan đến hành vi phạm tội

(Hiện có tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện G theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2023)

5. Về dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Văn B bồi thường thương tích cho Anh T với tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Xác nhận bị cáo B đã nộp số tiền 30.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0055526 ngày 20/7/2023.

(Hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G theo Biên lai thu tiền ngày 20/7/2023)

6. Về án phí: Áp dụng Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30.12.2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 án phí dân sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;
- UBND thị trấn TQ, G, Hà Nội. (Thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Viết Tuấn

